

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 13/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 21 - 3 - 2025

V/v Tranh chấp “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Liêm

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hữu Xuân Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 136/2024/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024 về việc tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2025/QĐST - HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Dương Tiến S, sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29/10/2024 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông D Tiến Sĩ tự nguyện chung sống với nhau được Ủy ban nhân dân phường C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 114, quyển số 01 ngày 22/10/2002.

Trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn hai bên không hòa giải được. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Dương Tiến S.

- Về con chung: Bà và ông Dương Tiến S có 03 con chung là: Dương Anh T1, sinh ngày: 20/6/2000; Dương Thị Thu S1, sinh ngày: 27/11/2003; Dương Tiểu L, sinh ngày: 26/4/2006. Các con chung đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Dương Tiến S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Tình yêu C Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giải quyết về ly hôn đối với ông Dương Tiến S nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào các Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Dương Tiến S và bà Nguyễn Thị Tình tự N chung sống với nhau, được Ủy ban nhân dân phường C cấp giấy chứng nhận kết hôn số 114, quyển số 01 ngày 22/10/2002 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa nguyên đơn và bị đơn phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Hiện nay nguyên đơn không còn tình cảm với bị đơn nên xin ly hôn. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến gì, thể hiện thái độ thờ ơ, bỏ mặc hôn nhân giữa ông và bà T. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: 03 con chung là Dương Anh T1, sinh ngày: 20/6/2000; Dương Thị Thu S1, sinh ngày: 27/11/2003; Dương Tiểu L, sinh ngày: 26/4/2006 đã trưởng thành, nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[2.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T được ly hôn với ông Dương Tiến S.

2. Về con chung: Các con chung là Dương Anh T1, sinh ngày: 20/6/2000; Dương Thị Thu S1, sinh ngày: 27/11/2003; Dương Tiểu L, sinh ngày: 26/4/2006 đã trưởng thành, nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005053 ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND phường Cam Lợi;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Vân